

# Thăng trầm “phận” ngao

(tiếp theo và hết)

## KỶ 4: PHÁT TRIỂN NUÔI NGAO THEO HƯỚNG HÀNG HÓA

*Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX đã chỉ rõ cần tập trung đẩy mạnh phát triển kinh tế biển, trong đó chú trọng phát triển nuôi ngao theo hướng hàng hóa. Theo đó, nâng cao giá trị và thương hiệu cho ngao Thái Bình có vai trò quan trọng trong phát triển kinh tế gắn với xây dựng nông thôn mới bền vững ở các địa phương ven biển. Đây cũng là nội dung cơ bản trong tái cơ cấu ngành thủy sản nói riêng, tái cơ cấu ngành Nông nghiệp nói chung.*

Một trong những điều kiện tiên quyết để phát triển nuôi ngao theo hướng hàng hóa đó là tạo vùng sản xuất phù hợp, thuận lợi nhất cho các hộ nuôi. Xác định được tầm quan trọng đó, tỉnh đã sớm ban hành quy hoạch tổng thể phát triển nuôi ngao vùng ven biển tỉnh Thái Bình giai đoạn 2011 - 2015 và tầm nhìn đến năm 2020. Theo đó, để phát triển ngao theo đúng quy hoạch, năm 2012 UBND huyện Tiên Hải đã giao nhiệm vụ quy hoạch chi tiết cho 2 đơn vị của huyện thực hiện là Trung tâm Phát triển quỹ đất và Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất tiến hành quy hoạch. Đến tháng 9 năm 2012, huyện đã quy hoạch được 2/5 tiểu vùng với tổng diện tích 1.580,9ha. Năm 2017, tổng diện tích nuôi ngao của huyện Tiên Hải đạt gần 2.000ha, chiếm 40% tổng diện tích nuôi trồng thủy sản trong huyện, sản lượng đạt 54.000 tấn. Lĩnh vực nuôi ngao đã tạo việc làm ổn định cho 4.000 lao động địa phương với mức thu nhập từ 4 - 5 triệu đồng/người/tháng.



Chế biến ngao xuất khẩu tại Công ty TNHH Nghêu Thái Bình cụm công nghiệp Cửa Lân (Tiên Hải).

Cũng như Tiên Hải, năm 2012 huyện Thái Thụy quy hoạch chi tiết 6 tiểu vùng nuôi ngao thuộc bãi triều ven biển của huyện với tổng diện tích 1.472,1ha, tổ

chức đầu giá được 3/6 tiểu vùng và bàn giao mặt bằng cho các hộ trồng thả thả vào sản xuất nuôi ngao. UBND huyện đã cấp 253 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các hộ dân (xã Thụy Trường 146 giấy chứng nhận, xã Thái Đô 107 giấy chứng nhận). Đến nay, toàn huyện có 1.300ha nuôi ngao tại các xã Thụy Trường, Thái Thượng, Thái Đô và Công ty Minh Phú. Năng suất nuôi ngao thương phẩm đạt bình quân 35 - 40 tấn/ha/năm. Sản

lượng ngao thương phẩm năm 2017 đạt trên 35.000 tấn. Theo báo cáo của Chi cục Thủy sản, đến nay toàn tỉnh có tổng diện tích nuôi ngao đạt gần 3.300ha, tổng sản lượng ngao nuôi hàng năm đạt 70.000 - 100.000 tấn. Ngao Thái Bình đã trở thành thương hiệu và được xuất khẩu sang thị trường Trung Quốc và châu Âu, đóng góp giá trị sản lượng hàng nghìn tỷ đồng mỗi năm, tạo việc làm cho hàng nghìn lao động địa phương.

ngao giống có chất lượng cao với sức đẻ kháng tốt, sinh trưởng nhanh để cung cấp cho thị trường trong và ngoài tỉnh, từ đó nâng cao hiệu quả nuôi ngao thương phẩm, gia tăng giá trị và phát triển bền vững. Đây cũng là bước đi phù hợp với lộ trình tái cơ cấu ngành Nông nghiệp tỉnh Thái Bình đã đề ra. Đặc biệt, để án này có ý nghĩa lớn trong việc kiểm soát chất lượng ngao. Theo đề án, dự kiến đến năm 2025, tỉnh sẽ hoàn toàn chủ động được nguồn ngao giống, trong đó, tỉnh chủ trương đầu tư mới hạ tầng vùng sản xuất, ương dưỡng ngao giống tại xã Thái Đô (Thái Thụy). Đối với nguồn nhân lực, cần tổ chức đào tạo, bồi dưỡng kiến thức về chuyên môn kỹ thuật, quản lý đầu tư (trong tất cả các khâu từ sản xuất giống, nuôi ngao thịt đến thu hoạch, bảo quản sản phẩm) cho các hộ nuôi ngao; xây dựng các mô hình trình diễn, chuyển giao kỹ thuật cho những người trực tiếp tham gia nuôi ngao. Tăng cường và mở rộng hợp tác quốc tế trong lĩnh vực nghiên cứu, chuyển giao khoa học công nghệ phát triển nuôi ngao, nhất là đối với các nước có kinh nghiệm trong lĩnh vực này như Trung Quốc, Đài Loan, Thái Lan...

Cùng với đó, quan tâm chỉ đạo công tác quy hoạch, đầu tư xây dựng đồng bộ cơ sở hạ tầng các vùng nuôi; tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra, xử lý vi phạm về bảo vệ môi trường nuôi, đối với hộ nuôi có diện tích 10ha trở lên phải tiến hành đánh giá tác động môi trường trình cấp thẩm quyền phê duyệt; thực hiện tốt các biện pháp phòng, chống bão, áp thấp nhiệt đới và chú trọng vấn đề đầu tư của sản phẩm ngao Thái Bình thực sự có thương hiệu trên thị trường trong nước và nước ngoài.

### Ông Phạm Văn Xuyên, Phó Chủ tịch UBND tỉnh



Với lợi thế của địa phương, việc quy hoạch bãi triều ven biển của tỉnh đưa vào nuôi ngao phù hợp với nguyện vọng của nhân dân, chính quyền địa phương, đáp ứng chủ trương phát triển kinh tế biển theo tinh thần Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX. Để thực hiện mục tiêu phát triển ngao hiệu quả bền vững, ngành Nông nghiệp cần hướng dẫn các địa phương lập quy hoạch chi tiết và giám sát quá trình thực hiện. Các ngành chức năng phải tham mưu UBND tỉnh ban hành chính sách huy động vốn, quản lý sử dụng vốn vay; tạo điều kiện cho hộ nuôi tiếp cận nguồn vốn và khuyến khích doanh nghiệp đầu tư trong lĩnh vực nuôi, chế biến ngao. Hướng dẫn chuyển giao khoa học công nghệ, làm tốt công tác quan trắc, cảnh báo môi trường vùng nuôi và bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu. Đẩy mạnh xúc tiến thương mại, quảng bá sản phẩm gắn liền với xây dựng thương hiệu ngao Thái Bình.

### Ông Trần Minh Tiến, Phó Chủ tịch UBND huyện Tiên Hải



Mở rộng diện tích nuôi ngao một cách tự phát rõ ràng đã mang lại những hệ lụy không đáng có như không bảo đảm sự phát triển cân bằng và bền vững ở các khâu nuôi con giống, đầu tư kỹ thuật nuôi trồng và cả khâu phân phối; dịch bệnh trong ngao khó kiểm soát có thể gây thiệt hại kinh tế lớn cho hộ nuôi. Mặt khác, sự việc này còn dẫn tới việc tranh chấp đất đai tại địa phương có nguy cơ gây mất an ninh trật tự tại địa phương và khiếu kiện đong người... Để bảo đảm phát triển nuôi ngao bền vững, huyện Tiên Hải đã tăng cường tuyên truyền, phổ biến sâu rộng đến các hộ nuôi, tránh nuôi ngao theo kiểu tự phát, sai quy hoạch, quy trình và theo kinh nghiệm như hiện nay.

### Ông Hoàng Minh Giang, Chỉ cục trưởng Chi cục Thủy sản



Theo quy hoạch tổng thể phát triển nuôi ngao vùng ven biển tỉnh Thái Bình giai đoạn 2011 - 2015 và tầm nhìn đến năm 2020 và Quyết định số 3312/QĐ-UBND ngày 29/12/2015 của UBND tỉnh phê duyệt đề án tái cơ cấu ngành Nông nghiệp tỉnh Thái Bình đến năm 2020 diện tích nuôi ngao bãi triều đạt 4.100ha. Hiện các sở, ngành chức năng đã tham mưu cho UBND tỉnh hoàn thành việc phân định địa giới, ranh giới đất bãi triều ven biển, phân cấp cho địa phương quản lý theo thẩm quyền; cụ thể hóa các quy định của nhà nước về quản lý đất đai phù hợp với điều kiện của tỉnh để nâng cao hiệu quả quản lý và sử dụng đất ao đầm, bãi triều ven biển.

### Ông Nguyễn Hùng Thắng, Giám đốc Công ty TNHH Nghêu Thái Bình



Tháng 4/2010, Công ty TNHH Nghêu Thái Bình được thành lập tại cụm công nghiệp Cửa Lân, xã Nam Thịnh, huyện Tiên Hải với dây chuyền chế biến ngao đạt tiêu chuẩn xuất khẩu sang thị trường EU trị giá khoảng 16 tỷ đồng. Từ năm 2013 đến nay, trung bình mỗi năm Công ty xuất khẩu sang thị trường châu Âu và Mỹ, Nhật Bản, Đài Loan, Hàn Quốc trên 5.000 tấn ngao đông lạnh nguyên con, tổng doanh thu xuất khẩu đạt khoảng 120 tỷ đồng/năm; tạo việc làm cho hơn 60 lao động với thu nhập khoảng 5 - 8 triệu đồng/người/tháng. Nếu được nhà nước hỗ trợ nguồn vốn, Công ty có thể nâng công suất chế biến và bao tiêu toàn bộ sản lượng ngao thương phẩm đủ tiêu chuẩn của Thái Bình.

NHÓM PHỎNG VIÊN

# Chuyển dịch để thích ứng với biến đổi khí hậu



Cây màu chuyển dịch theo hướng tăng tỷ trọng sử dụng các giống màu mới ngắn ngày có năng suất cao.

Biến đổi khí hậu ngày càng thể hiện rõ nét hơn với những hiện tượng thời tiết cực đoan như: nắng nóng, bão, lũ, mưa lớn... tác động không nhỏ tới sản xuất nông nghiệp nói chung, sản xuất trồng trọt nói riêng. Là một trong những địa phương chịu ảnh hưởng nặng nề của biến đổi khí hậu, thời gian qua, sản xuất trồng trọt của tỉnh đã có nhiều bước chuyển dịch để thích ứng, giảm thiểu tới đa thiệt hại do thời tiết cực đoan gây ra.

Lúa mùa hè năm 2018 đang bước vào giai đoạn trổ bông. Tuy nhiên, nhìn lại từ đầu vụ đến nay, sản xuất đã chịu tác động không nhỏ của thời tiết. Cuối tháng 6, đầu tháng 7 vừa qua, nắng nóng kéo dài với nhiệt độ trên 40°C đúng

vào thời gian nông dân tập trung gieo cấy lúa mùa đã ảnh hưởng đến tiến độ sản xuất, nhiều địa phương đã phải cấy dặm để kịp thời vụ, giúp cây lúa mau phục hồi, không bị tấp lá do nắng nóng. Cuối tháng 7, mưa lớn liên tiếp nhiều ngày khiến hàng nghìn héct-a lúa, đặc biệt là lúa gieo thẳng bị úng, chết phải gieo cấy lại. Thời vụ gieo cấy chậm từ 10 - 15 ngày so với kế hoạch.

tiên tiến, hiệu quả và phát triển bền vững nhằm khai thác hiệu quả nguồn tài nguyên thiên nhiên, áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất, đáp ứng nhu cầu của thị trường. Công thức xuân muộn - mùa sớm cho thấy năng suất, hiệu quả kinh tế cao khi sinh trưởng, phát triển của cây lúa “né” được các giai đoạn bất thường của thời tiết, các lúa sâu bệnh, tạo thuận lợi để phát triển vụ đông. Nhiều công thức luân canh cây trồng cũng mang lại hiệu quả kinh tế cao, được nhiều địa phương áp dụng, góp phần nâng cao giá trị sản xuất trên một đơn vị canh tác.

Đối với cơ cấu giống lúa, thời gian qua đã có sự chuyển dịch mạnh mẽ theo hướng tăng tỷ trọng sử dụng các giống lúa mới ngắn ngày, có năng suất cao, chất lượng gạo ngon, giảm tỷ lệ sử dụng các giống lúa dài ngày; đưa các giống có phẩm chất tốt: chống úng, chống đổ, ít bị nhiễm các đối tượng dịch hại vào thay thế bộ giống cũ. Cây màu cũng được chuyển dịch theo hướng tăng tỷ trọng sử dụng các giống màu mới ngắn ngày có năng suất cao, chất lượng tốt, đáp ứng được yêu cầu của thị trường vào sản xuất.

Ngoài ra, sản xuất nông nghiệp hữu cơ đang là giải pháp được ngành Nông nghiệp khuyến khích, bằng nhiều mô hình: sử dụng phân bón hữu cơ, vi sinh thay thế phân hóa học, quản lý sâu bệnh theo hướng hữu cơ sinh học... Một số mô hình nhà lưới, nhà kính áp dụng công nghệ cao tuy còn nhỏ lẻ, tự phát song cũng cho thấy sự thay đổi trong tư duy, tập quán canh tác của người dân.

LƯU NGÂN

# Anh Khoan đưa nghề về làng

*Với mong muốn tạo nhiều việc làm cho bà con nông dân trong lúc nông nhàn, nâng cao thu nhập, anh Phạm Hữu Khoan, thôn Nam, xã Đông Phương (Đông Hưng) đã từ bỏ nghề cơ khí để đưa nghề mây tre đan về làng.*

giúp bố mẹ mua sách vở, quần áo đầu năm học. Anh Phạm Hữu Khoan, thôn Thượng, xã Đông Phương là 1 trong 30 người khuyết tật được anh Khoan tạo việc làm cho biết: Nhờ có anh Khoan động viên, dạy nghề rồi làm nghề mây tre đan nên tôi đã thoát được mặc cảm, tự ti, sống vui vẻ, hòa nhập với mọi người. Công việc nhẹ nhàng, phù hợp với sức khỏe của tôi và hơn hết tôi đã tự làm được việc để kiếm tiền nuôi sống bản thân.

Sản phẩm mây tre đan và túi cói của cơ sở anh Khoan được xuất sang thị trường các nước châu

Âu và Nhật Bản. Để nâng cao chất lượng sản phẩm, đáp ứng nhu cầu của thị trường, anh Khoan đã đầu tư hàng trăm triệu đồng làm nhà xưởng theo đúng tiêu chuẩn mà khách hàng đặt ra, xây dựng nhà máy, hệ thống máy tách nước, hút ẩm bảo quản sản phẩm; thuê nghệ nhân về dạy nâng cao tay nghề cho người lao động. Mỗi năm cơ sở xuất đi 100.000 - 120.000 sản phẩm, thu về trên 1 tỷ đồng. Thời gian tới, anh tiếp tục đầu tư trên 100 triệu đồng lắp đặt thêm hệ thống máy tách nước mới công suất gấp 10 lần máy đang dùng để bảo quản

sản phẩm được nhiều hơn, tốt hơn; đồng thời hoàn thiện khu nhà xưởng theo quy trình khép kín từ khâu nhập hàng thô, sơ chế, bảo quản, dán tem, đóng mác, đóng hộp... Sau khi hoàn thiện nhà xưởng, nâng cấp công nghệ, cơ sở mây tre đan của anh Khoan sẽ có thêm những hợp đồng mới, sẽ tạo thêm nhiều việc làm nữa cho người lao động.

Mạnh mẽ đưa nghề về làng, anh Khoan đã góp phần làm thay đổi diện mạo nông thôn mới của xã, giúp nhiều người có tuổi và người khuyết tật có việc làm, tăng thu nhập.

THU HIỀN



Anh Khoan kiểm tra sản phẩm mây tre đan trước khi xuất xưởng.